

Số: 29/2023/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 25 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Sang

Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 164/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Thạch Thái Th, sinh năm 1980

Địa chỉ: khóm C, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo ủy quyền của anh Thạch Thái Th là anh Lê Nhựt H, sinh năm 1991, trú tại ấp Sóc V, xã Phương Th, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Lâm Thị Ngọc Tr, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp Cỏ Th B, xã Nguyệt H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện cho bà Lâm Thị Ngọc Tr là chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1986, trú tại đường Nguyễn Thị M Kh, khóm C, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lâm Thị Ngọc Tr là ông Nguyễn Tấn L là Luật sư của Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trương Thanh Nh, sinh năm 1978

2/ Bà Kiên Thị H, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

3/ Thạch Sa M1, sinh năm 1980

Đại chỉ: ấp Thọ Hòa ĐB, xã Phú T, huyện Châu Th, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện cho anh Thạch Sa M1 là ông Nguyễn Vĩnh B, sinh năm 1956, trú tại số 199A, khóm E, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

4/ Chị Thạch Thị Hoàn Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Thạch Thái Th được hưởng thừa kế từ ông Thạch Th2 diện tích 3.509m² thuộc một phần của thửa 188, tờ bản đồ số 20, loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (Phần A, phần B, có sơ đồ khu đất tứ cận kèm theo).

- Anh Thạch Sa M1 và chị Thạch Thị Hoàn Th cùng được hưởng thừa kế chung từ ông Thạch Th2 diện tích 3.509m² thuộc một phần của thửa 188, tờ bản đồ số 20, loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (Phần C, phần D, có sơ đồ khu đất tứ cận kèm theo).

- Bà Lâm Thị Ngọc Tr được quyền quản lý, sử dụng diện tích 162,6m² thửa 1703, tờ bản đồ số 4, loại đất trồng cây lâu năm khác, tọa lạc tại ấp Cổ Tháp B, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (có sơ đồ khu đất tứ cận kèm theo). (trong tổng tài sản bà Tr được quyền quản lý, sử dụng trên có 81,3m² là được hưởng thừa kế từ ông Thạch Th2, còn diện tích 81,3m² còn lại là tài sản của bà Lâm Thị Thị Ngọc Tr).

- Bà Lâm Thị Ngọc Tr được toàn quyền quản lý sở hữu Nhà chính: móng cột bê tông cốt thép, vách ngăn xây tường gạch sơn bê, nền lát gạch men, mái tole, có trần, lắp dựng cửa khung sắt kính có diện tích = 5m x 19,5m = 97,5m²; Hàng rào trụ bê tông cốt thép đúc sẵn lắp lưới B40 có diện tích = (5,5m + 5m + 6,15m x 2 + 2,2m) x 1,7m = 42,5m²; Khung cửa hàng rào bằng thép có diện tích = 1,2m x 1,8m x 2 = 4,32m²; Sân nền láng xi măng có bê tông lót, có xây bó nền có diện tích = 2,7m x 3,05m + 5m x 3,28m + 5m x 6,3m = 56,135m²; mái che mái tole có kết cấu đỡ bằng gỗ tạp, diện tích = 2,7m x 3,05m + 4,1m x 5m = 28,735m²; Nhà vệ sinh nền lát gạch men, xây tường gạch mái tole, cửa nhựa có hầm tự hoại có diện tích = 1,95m x 2,4m = 4,68m². (trong tổng tài sản bà Trinh được quyền quản lý, sở hữu, sử dụng trên có 50% giá trị là được hưởng thừa kế từ ông Thạch Th2, 50% giá trị còn lại là tài sản của bà Lâm Thị Thị Ngọc Tr).

Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào quyết định này của Tòa án để giải quyết điều chỉnh biến động hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phù hợp với kết quả giải quyết của Tòa án.

Anh Thạch Thái Th, anh Thạch Sa M1, chị Thạch Thị Hoàn Th và bà Lâm Thị Ngọc Tr được quyền liên hệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xin cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định này khi có hiệu lực pháp luật.

Bà Lâm Thị Ngọc Tr có nghĩa vụ giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 188, tờ bản đồ số 20, loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Thạch Thái Th phải chịu 29.264.800đ (hai mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Thạch Thái Th đã nộp tạm ứng là 8.875.000đ (tám triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008771 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Như vậy anh Thạch Thái Th còn phải nộp 20.389.800đồng (hai mươi triệu ba trăm tám mươi chín nghìn tám trăm đồng).

Anh Thạch Sa M1 và chị Thạch Thị Hoàn Th phải cùng nhau chịu 29.264.800đ (hai mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Thạch Sa M1 đã nộp tạm ứng là 30.150.000đồng (ba mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012024 ngày 25/8/2022 và biên lai thu số 0014664 ngày 19/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Như vậy anh Thạch Sa M1 được nhận lại số tiền còn thừa là 885.200đ (tám trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Bà Lâm Thị Ngọc Tr phải chịu 16.611.000đồng (mười sáu triệu sáu trăm mười một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về chi phí thẩm định, định giá, lệ phí cung cấp thông tin địa chính tổng cộng là 12.730.000đ (mười hai triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Anh Thạch Thái Th phải chịu 4.243.000đ (bốn triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng) chi phí thẩm định, định giá, lệ phí cung cấp thông tin địa chính, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng mà anh Th đã nộp 3.000.000đ (ba triệu đồng), như vậy anh Thạch Thái Th còn phải tiếp tục nộp 1.243.000đ (một triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Bà Lâm Thị Ngọc Tr phải chịu 4.243.000đ (bốn triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng) chi phí thẩm định, định giá, lệ phí cung cấp thông tin địa chính, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng mà bà Tr đã nộp 3.730.000đ (ba triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng), như vậy bà Lâm Thị Ngọc Tr còn phải tiếp tục nộp 513.000đ (năm trăm mười ba nghìn đồng).

Anh Thạch Sa M1 và Thạch Hoàn Th phải chịu 4.244.000đ (bốn triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) chi phí thẩm định, định giá, lệ phí cung cấp thông tin địa chính, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng mà anh Sa M1 đã nộp 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Như vậy anh Thạch Sa M1 được nhận lại số tiền còn thừa là 1.756.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thu số tiền 1.243.000đ (một triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng) từ anh Thạch Thái Th và thu số tiền 513.000đ (năm trăm mười ba nghìn đồng) từ bà Lâm Thị Ngọc Tr trả lại cho anh Thạch Sa M1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Phú Hiệp